

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 469/2020/HS-ST

Ngày 31-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Huỳnh Thị Kim Kiên;
2. Bà Trương Thị Thìn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 463/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 481/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với:

**- Bị cáo: Nguyễn Mạnh T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1979 tại tỉnh N; Nơi đăng ký thường trú: số Đ, phường C, thành phố Đ, tỉnh N; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thụ B (đã chết) và bà Trần Thị M; bị cáo có vợ là Bùi Hải Y và một người con sinh năm 2004.

Tiền sự: Ngày 09-02-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ. Ngày 25-7-2018 được Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đ tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Ngày 06/5/2005, Tòa án nhân dân thành phố Đ xét xử tuyên phạt Nguyễn Mạnh T 12 (mười hai) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án số 114/HSST. Tại Bản án số 65/2005/HSPT ngày 12/7/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Nh xét xử phúc thẩm, giữ nguyên Bản án số 114/HSST ngày 06/5/2005.

- Ngày 22/01/2007, Tòa án nhân dân thành phố Đ xét xử tuyên phạt Nguyễn Mạnh T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án số 20/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23-3-2020, chuyển tạm giam theo lệnh số 395 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa; hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### **1. Nội dung chính của vụ án:**

Nguyễn Mạnh T là người sử dụng trái phép ma túy tổng hợp (hàng đá) và Heroin. Khoảng 09 giờ ngày 23-3-2020, Toàn đến khu vực “cầu vượt Suối Tiên” thuộc quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) 02 (Hai) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) và 03 (Ba) tép ma túy tổng hợp (hàng đá) (đựng trong đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu), 01 (Một) gói Heroin và 07 (bảy) tép Heroin, với giá 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng). Sau đó, Toàn đem số ma túy nêu trên về chỗ ở của Toàn (lán trại được dựng tạm) tại khu đất trống thuộc tổ 9, khu phố 3, phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cất giấu để sử dụng dần.

Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, tại chỗ ở của Toàn (địa chỉ nêu trên), Toàn đang cất giấu số ma túy nêu trên trong nón kết, hộp nhựa và hộp inox thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường A kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh T khai nhận hành vi phạm tội như trên. (*Bút lục số: 01- 04, 52- 61, 64- 67*)

#### **Vật chứng vụ án** (niêm phong gửi giám định):

- 02 (Hai) gói nylon hàn kín và 03 (Ba) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1).

- 01 (Một) gói nylon hàn kín và 07 (Bảy) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M2).

(*Bút lục số: 03- 05, 09*)

Tại Bản kết luận giám định số 596/KLGD-PC09 ngày 27-3-2020 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

“- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3020 gam, loại: Methamphetamine”.

- Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,0977 gam, loại: Heroin (Heroine)”.

(*Bút lục số: 10*)

#### **2. Truy tố:**

Tại Cáo trạng số: 472/CT-VKSBH-HS ngày 12/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng Điểm i, Khoản 1, Điều 249 và Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ: 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

+ Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy sau giám định.

- **Lời nói sau cùng:** Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả, nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

#### **[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:**

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 23-3-2020, tại tổ 9, khu phố 3, phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,3020 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,0977 gam ma túy loại Heroin (Heroine) thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường A phát hiện bắt quả tang.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm vào đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, góp phần làm gia tăng các tệ nạn, ảnh hưởng trật tự trị an. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy, bản Cáo trạng số 472/CT-VKSBH-HS ngày 12/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo bị bệnh lao phổi nặng (*bút lục số 137*) được quy định tại điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

### **[3] Về vật chứng:**

- Đối với toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

### **[4] Về các vấn đề khác:**

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Toàn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

**[5] Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa:**

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị mức hình phạt là phù hợp quan điểm Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của bị cáo tại phiên tòa được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng Điểm i, Khoản 1, Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh T** 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 23 tháng 3 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, Khoản 1, Điều 46, điểm c Khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy sau giám định 0,2855 gam Methamphetamine và 1,0737 gam Heroine trong gói niêm phong số 596/KLGD-PC09 ngày 27/3/2020.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 8 năm 2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo Nguyễn Mạnh T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT tội phạm về ma túy- Công an thành phố Biên Hòa;
- CQTHAHS, Nhà tạm giữ – CA Tp. Biên Hòa;
- Chi Cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Huệ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



